

Số: 221/2023/QĐST- HNGĐ

Trà Cú, ngày 24 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 313/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị Sa N**, sinh ngày 01/01/1988. Địa chỉ: **ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh**.

- Bị đơn: Anh **Thạch Đ**, sinh ngày 01/01/1986. Địa chỉ: **ấp S, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Thạch Thị Sa N** và ông **Thạch Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị **Thạch Thị Sa N** và anh **Thạch Đ** thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị **Thạch Thị Sa N** và anh **Thạch Đ** thỏa thuận thống nhất giao 02 người con chung tên **Thạch Thị M**, sinh ngày 13/11/2007 và **Thạch Minh**

Đ1, sinh ngày 06/7/2014 cho chị Thạch Thị Sa N nuôi dưỡng (theo nguyện vọng của cháu Thạch Thị M và Thạch Minh Đ1 muốn được sống cùng với mẹ) và anh Thạch Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích chị Thạch Thị Sa N và anh Thạch Đ về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng chị Thạch Thị Sa N và anh Thạch Đ không yêu cầu nên Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Thạch Thị Sa N và anh Thạch Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Thạch Thị Sa N và anh Thạch Đ mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Thạch Thị Sa N tự nguyện nộp thay tiền án phí cho anh Thạch Đ nên chị Thạch Thị Sa N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018399 ngày 13/10/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho chị Thạch Thị Sa N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú;
- Chi cục THA huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mộng Tiền

